

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI  
KHOA QUẢN LÝ VĂN HÓA - NGHỆ THUẬT

\*\*\*\*\*



# KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

*Chuyên ngành: Quản lý Văn hóa*

## ĐỀ TÀI:

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI  
DI TÍCH LỊCH SỬ ĐÌNH ĐẠI PHÙNG,  
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

*Giảng viên hướng dẫn* : ThS. Hoàng Minh Cửa

*Sinh viên thực hiện* : Nguyễn Thị Nguyệt

*Lớp* : QLVH 8C. Khóa học 2007-2011

HÀ NỘI – 2011

## MỤC LỤC

<b>Phần mở đầu.....</b>	<b>3</b>
<b>Chương 1: Những cơ sở lý luận khoa học về quản lý di tích lịch sử - văn hóa.....</b>	<b>7</b>
<b>1.1.Một số khái niệm cơ bản .....</b>	<b>7</b>
1.1.1. Di sản văn hóa vật thể và di tích lịch sử .....	7
1.1.2. Quản lý văn hóa và quản lý di tích lịch sử. ....	11
<b>1.2. Vai trò của di sản văn hóa và di tích lịch sử trong đời sống xã hội</b>	<b>17</b>
1.2.1.Di sản văn hóa .....	17
1.2.2.Di tích lịch sử .....	18
<b>1.3.Một số quan điểm, đường lối của Đảng và Nhà nước về vấn đề bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa .....</b>	<b>20</b>
<b>Chương 2: Thực trạng công tác quản lý Nhà nước đối với di tích lịch sử đình Đại Phùng, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội .....</b>	<b>25</b>
<b>2.1. Tổng quan về xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội .....</b>	<b>25</b>
2.1.1.Vị trí địa lý .....	25
2.1.2.Tiềm năng kinh tế.....	26
2.1.3. Đời sống văn hóa – xã hội .....	27
<b>2.2. Di tích lịch sử - Văn hóa đình Đại Phùng.....</b>	<b>29</b>
2.2.1. Kiến trúc khu di tích.....	31
2.2.2. Điều khắc .....	35
2.2.3. Giá trị văn hóa – lịch sử .....	41
2.2.4. Lễ hội đình Đại Phùng.....	43

## **2.3. Thực trạng công tác quản lý Nhà nước tại di tích đình**

<b>Đại Phùng. ....</b>	<b>47</b>
2.3.1. Công tác quản lý di tích.....	47
2.3.2. Tu bổ và tôn tạo di tích.....	48
2.3.3. Phát huy giá trị của di tích.....	55
2.3.4. Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát huy giá trị di tích đình Đại Phùng .....	60
<b>Chương 3: Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước đối với di tích đình Đại Phùng.....</b>	<b>63</b>
<b>3.1. Phương hướng .....</b>	<b>63</b>
<b>3.2. Giải pháp thực hiện.....</b>	<b>69</b>
3.2.1. Giải pháp đào tạo nguồn nhân lực và hoàn thiện bộ máy quản lý Nhà nước .....	69
3.2.2. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đối với nhân dân để bảo vệ và phát huy giá trị của di tích.....	72
3.2.3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong quản lý Nhà nước đối với việc bảo vệ và phát huy giá trị của di tích .....	73
3.2.4. Xã hội hóa công tác bảo tồn, tôn tạo di tích .....	75
3.2.5. Bảo vệ và phát huy những giá trị của di tích .....	76
<b>Kết luận.....</b>	<b>80</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>83</b>
<b>PHỤ LỤC.....</b>	<b>85</b>

## PHÂN MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Cùng với lịch sử dựng nước và giữ nước, văn hóa Việt Nam đã trải qua bao thăng trầm, nhưng dấu ấn về thời gian và những giá trị về lịch sử - văn hóa của dân tộc thì mãi trường tồn. Những giá trị ấy được lưu giữ và bảo tồn qua nhiều thế hệ, trên nhiều di sản. Di sản văn hóa Việt Nam được coi là tài sản quý giá của cộng đồng các dân tộc Việt Nam và là một bộ phận của di sản văn hóa nhân loại, có vai trò rất to lớn trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước của dân tộc ta. Như Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII của Ban chấp hành Trung ương Đảng về “xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” đã nêu rõ: “Di sản văn hoá là tài sản vô giá, gắn kết cộng đồng dân tộc, là cốt lõi của bản sắc dân tộc, cơ sở để sáng tạo những giá trị mới và giao lưu văn hoá”. Di sản văn hóa còn góp phần thỏa mãn nhu cầu về sinh hoạt tâm linh của nhân dân, góp phần nâng cao ý thức tự hào dân tộc trong mỗi người dân Việt; góp phần phát triển nền kinh tế - xã hội của đất nước.

Trong hệ thống di sản văn hóa của dân tộc ta, không thể không nhắc đến những di tích lịch sử - văn hóa. Đây chính là những minh chứng vật chất xác thực của quá trình lao động sáng tạo, tâm linh, chinh phục thiên nhiên, quá trình dựng nước và giữ nước của cả dân tộc Việt Nam từ hàng ngàn năm nay. Di sản lịch sử - văn hóa chính là tài sản được lưu giữ trường tồn từ thế hệ này sang thế hệ khác. Bên cạnh những di tích mang tầm Quốc gia, nổi tiếng như: Đền Hùng, đền Mẫu Âu Cơ, cố đô Huế, cố đô Hoa Lư, thành Cổ Loa... và rất nhiều những ngôi đình, chùa, miếu mạo, lăng tẩm, là niềm tự hào của cả dân tộc Việt Nam; di tích lịch sử - văn hóa đình Đại Phùng tại xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội là niềm tự hào của toàn thể nhân dân làng Phùng, xã Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

Ngoài giá trị văn hóa làng xã, di tích còn lưu giữ nét kiến trúc với những mảng chạm khắc dân gian hết sức độc đáo, ngay từ năm 1990, đình Đại Phùng đã được công nhận là di tích lịch sử cấp Quốc gia.

Trước xu hướng đô thị hóa phát triển nhanh như hiện nay cùng chủ trương mở cửa hội nhập và giao lưu văn hóa với bạn bè trên Thế giới đang diễn ra nhanh chóng, nền văn hóa nước ta đang có rất nhiều cơ hội phát triển nhưng cũng đầy thách thức trong việc tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại trên cơ sở bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc.

Đối với các di tích lịch sử - văn hóa trên cả nước nói chung và đình Đại Phùng nói riêng, những tác động của thời gian, thiên tai, chiến tranh và sự xâm phạm một cách tiêu cực của con người đã đặt di tích đứng trước nguy cơ bị phá hủy bất cứ lúc nào nếu không được các cơ quan có thẩm quyền quản lý, bảo vệ và tôn tạo. Trước thực trạng đó, vấn đề cấp bách đặt ra hiện nay là cần có những chính sách, hành động cụ thể nhằm bảo vệ di tích trước những nguy cơ xuống cấp, việc tôn tạo và phát huy những giá trị về văn hóa – lịch sử, kiến trúc của đình Đại Phùng.

Từ góc độ của một nhà quản lý tương lai, trên cơ sở tiếp thu tri thức của những nhà nghiên cứu trước đây, và cũng là một người con của vùng đất Đan Phượng, tôi mong muốn những vấn đề còn tồn tại trong công tác quản lý Nhà nước đối với di tích đình Đại Phùng sẽ được tháo gỡ; giá trị về văn hóa – lịch sử được phát huy, nhất là những giá trị kiến trúc độc đáo của di tích.

## **2. Đối tượng nghiên cứu**

Đề tài tiến hành nghiên cứu, đánh giá thực trạng công tác quản lý Nhà nước đối với di tích đình Đại Phùng, xã Đan Phượng, thành phố Hà Nội và các yếu tố tác động đến thực trạng này.

### **3. Phạm vi nghiên cứu**

Khóa luận sẽ đề cập đến hoạt động quản lý Nhà nước đối với di tích đình Đại Phùng, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

### **4. Mục đích nghiên cứu**

Đứng trên quan điểm và góc nhìn về quản lý văn hóa, khóa luận sẽ làm rõ hơn những giá trị văn hóa, lịch sử và nhân văn của di tích đình Đại Phùng nhất là trong thời điểm mà Đảng và Nhà nước luôn có chủ trương khôi phục, bảo tồn, gìn giữ và phát huy những giá trị văn hóa – lịch sử của dân tộc, trong đó có các di tích lịch sử như đình Đại Phùng.

Qua đây, người viết đưa ra được những giải pháp nhằm nâng cao vai trò quản lý Nhà nước và nhận thức của toàn xã hội trong việc bảo vệ và phát huy giá trị của di tích đình Đại Phùng; góp phần xã hội hóa, huy động tối đa mọi nguồn lực đối với công tác bảo tồn và phát huy giá trị của di tích.

### **5. Phương pháp nghiên cứu**

Để hoàn thành khóa luận, người viết sử dụng các phương pháp nghiên cứu:

- *Phương pháp khảo sát, điền dã*: Dựa trên những thông tin thu thập được trong quá trình khảo sát thực tế tại di tích đình Đại Phùng, người nghiên cứu rút ra những nhận định của mình về thực trạng công tác quản lý tại di tích.

- *Phương pháp phỏng vấn*: Qua các buổi gặp gỡ, trao đổi với nhà nghiên cứu văn hóa dân gian – Phó giáo sư – Tiến sĩ Trần Minh Nhung, đồng chí Thuận – cán bộ Quản lý văn hóa tại phòng Văn hóa – Thông tin huyện Đan Phượng, đồng chí Thành – Phòng Quản lý dự án Tôn tạo di tích và các cán bộ trong ban Quản lý di tích, người nghiên cứu thu thập được những thông tin, kiến thức trong công tác quản lý, tôn tạo và phát huy giá trị của di tích, là những người đã tạo điều kiện cho quá trình viết khóa luận.

- *Phương pháp nghiên cứu tài liệu*: Trên cơ sở những tài liệu, tư liệu và các công trình nghiên cứu khoa học về di tích của những tác giả đi trước

để lại, những chính sách, chủ trương trong công tác quản lý của Nhà nước, trực tiếp là phòng Văn hóa – Thông tin huyện Đan Phượng, người viết có cơ sở để nghiên cứu và đi sâu vào nghiên cứu thực trạng quản lý Nhà nước đối với di tích và đưa ra những kiến nghị nhằm khắc phục những khó khăn cần tháo gỡ.

- *Phương pháp phân tích*: Dựa trên những thông tin đã thu thập được qua công tác khảo sát điền dã, trực tiếp phỏng vấn, nghiên cứu tài liệu, người viết sẽ phân tích được những điểm mạnh, yếu và những khó khăn cũng như hạn chế, thách thức trong công tác quản lý đối với di tích. Từ đó, đưa ra những hướng khắc phục, phát huy tối đa hiệu quả trong công tác quản lý.

- *Phương pháp so sánh*: Trong quá trình nghiên cứu di tích và công tác quản lý di tích, người viết sẽ sử dụng phương pháp so sánh với một số di tích khác trong địa bàn, để thấy được giá trị của di tích cũng như cách quản lý di tích.

- *Phương pháp tổng hợp*: Từ những thông tin cũng như tư liệu đã thu thập và nghiên cứu, người viết sẽ tiến hành tổng hợp và đánh giá về thực trạng quản lý tại di tích, đưa ra những giải pháp có thể khắc phục, tháo gỡ những khó khăn, hạn chế trong công tác quản lý tại di tích đình Đại Phùng.

## **6. Bộ cục của khóa luận**

Ngoài phần mở đầu, kết luận và phụ lục, khóa luận gồm có 3 chương:

***Chương 1: Những cơ sở lý luận khoa học về quản lý di tích lịch sử văn hóa.***

***Chương 2: Thực trạng công tác quản lý Nhà nước đối với di tích lịch sử đình Đại Phùng, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.***

***Chương 3: Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước đối với di tích.***

## DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ác-Môn-Đốp A.I (chủ biên) (1991); *Cơ sở lý luận văn hóa Mác – Lê nin*  
NXB Văn hóa.
2. Bản dịch của Cục Bảo tồn – Bảo tàng, *Luật Venice – Luật Quốc tế về bảo tồn và khôi phục lại các công trình và di tích lịch sử*; Bản dịch của Cục Bảo tồn – Bảo tàng, NXB Văn hóa thông tin, năm 1990.
3. *Báo cáo Chính trị của BCH TW Đảng tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI* (1987), NXB Sự thật – Hà Nội.
4. *Chỉ thị số 06/2002/CT-TTG* ngày 18/02/2002 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ cổ vật trong di tích và ngăn chặn đào bới, trục vớt trái phép di chỉ khảo cổ.
5. *Luật Di sản Văn hóa* (2001); NXB Chính trị Quốc gia – Hà Nội.
6. Lê Thanh Đức, năm 2001, *Đình làng miền Bắc*; NXB Mỹ thuật.
7. PGS. Đặng Văn Bài, *Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa ở Việt Nam*;
8. PGS. Hoàng Vinh (1996), *Một số vấn đề bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc*; NXB Chính trị Quốc gia.
9. Nguyễn Quốc Hùng - Tạp chí nghiên cứu Văn hóa, *Luật di sản Văn hóa, văn bản hoàn chỉnh nhất về bảo vệ, phát huy di sản văn hóa ở nước ta*; NXB Văn hóa nghệ thuật.
10. Phan Ngọc (2004), *Bản sắc Văn hóa Việt Nam*, NXB Văn hóa thông tin
11. Phan Khánh (1992), *Bảo tàng, di tích, lễ hội – vấn đề bảo vệ di sản văn hóa* ; NXB Thông tin.
12. *Pháp lệnh bảo vệ, sử dụng di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh* của Hội đồng Nhà nước, năm 1984.
13. *Quy chế bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh*.



14. Quyết định số 1706/2001/QĐ-BVHTT, *Phê duyệt quy hoạch tổng thể bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh đến năm 2020.*
15. TS. Phan Văn Tú (1999); *Khoa học quản lý*, NXB Văn hóa thông tin.
16. Đặng Văn Bài (1995), *Vấn đề quản lý Nhà nước trong lĩnh vực bảo tồn di tích*; Tạp chí Văn hóa nghệ thuật - số 2.
17. *Văn kiện Nghị quyết lần thứ 10 của BCH TW Đảng khóa IX (2003)*, NXB Chính trị Quốc gia.
18. *Văn kiện Nghị quyết TW 5 khóa VIII (2001)*; NXB Chính trị Quốc gia – Hà Nội.